

# BẢN TIN TUẦN

17/06 - 21/06/2013

Trong tuần qua các số liệu kinh tế tháng 6 vẫn chưa được công bố hết, chỉ hé lộ một số chỉ tiêu căn bản, đáng chú ý: (i) Nhập siêu 5 tháng đầu năm khoảng 1,9 tỷ USD, mức khá thấp và chỉ bằng 63% mức ước đoán trước đó; (ii) CPI tp.HCM tăng 0.12% (mom), Hà Nội CPI tăng nhẹ 0.08% (mom). CPI tại hai thành phố lớn nếu so sánh với cùng kì năm ngoái có mức tăng khá mạnh, tuy nhiên điều này là do CPI tháng 6/2012 âm – một diễn biến không theo tính chu kì trong năm 2012. Mức tăng CPI của hai thành phố lớn như vậy là khá thấp, chủ yếu ảnh hưởng tăng bởi nhóm thực phẩm, dịch vụ ăn uống ngoài gia đình trong dịp đầu hè. Điều này ít có khả năng tác động tới tâm lý thị trường trong tuần tới.

Tuần qua tỷ giá tiếp tục tăng và trở thành một diễn biến đáng chú ý. Đã có thời điểm một số ngân hàng mua đôla Mỹ trên 21.000 đồng/USD, bán ra kịch trần 21.036 đồng. Còn trên thị trường tự do, USD đã có lúc vượt 21,2. Theo đại diện của NHNN thì hiện tượng gia tăng tỷ giá thời gian vừa rồi chủ yếu do chính các ngân hàng tạo ra chứ không phải do thị trường. Thanh khoản các NH đang khá dồi dào trong khi chưa thể đẩy mạnh cho vay, một số NH đã đẩy mạnh mua vào ngoại tệ khiến nhu cầu tăng. Ngoài ra, khi chênh lệch lãi suất giữa VNĐ và USD giảm đi đáng kể cũng có những tác động nào đó khiến nhu cầu USD có chiều hướng tăng. Chúng tôi cho rằng tạm thời diễn biến tỷ giá vẫn chưa đáng ngại. Ngoài việc có nguồn dự trữ ngoại hối dồi dào để có thể can thiệp bình ổn tỷ giá thì theo báo giới, đại diện NHNN cũng “gợi mở” về khả năng xem xét hạ trần lãi suất USD...

Diễn biến đáng chú ý trong tuần qua và có ảnh hưởng trực tiếp tới thị trường chủ yếu liên quan tới các biến động tiêu cực trên TTCK thế giới và các giao dịch mạnh đột biến trong những ngày cuối cùng của kì review định kì của các etfs. Chúng tôi đánh giá tăng dần mức độ ảnh hưởng của diễn biến các thị trường chứng khoán trên thế giới đối với thị trường trong nước. Thực tế trong 1 năm gần đây, các diễn biến tăng giảm cường độ mạnh trên chứng khoán Mỹ - Âu có ảnh hưởng rất mạnh tới dòng tiền vào ra 2 quỹ etfs lớn (FTSE VietNam Index niêm yết trên 10 sàn, trong đó có 8 sàn châu Âu và 2 sàn châu Á là Hồng Kong và Singapore; và Market Vector VietNam Index niêm yết trên NYSE) và các ảnh hưởng thậm chí có thể tác động tới TTCK Việt Nam với tốc độ khá nhanh qua cơ chế quỹ mở etfs. Trong phiên đêm hôm qua, Market Vector có mức chiết khấu thấp kỷ lục -3.9%.

Trong tuần, khối ngoại bán ròng hơn 35.3 triệu đơn vị trên HSX, giá trị bán ròng tới 755.7 tỷ đồng. Tính riêng FTSE VietNam UCIT chúng tôi ước tính giá trị bán ròng của quỹ này đã hơn 450 tỷ đồng chiếm gần 60% lượng bán ròng toàn thị trường. Các giao dịch mua ròng trên HNX tập trung vào VCG, PVX, PVS, chủ yếu liên quan tới việc thay đổi tỷ trọng của VNM etf. Riêng phiên cuối tuần, khối ngoại bán ròng hơn 18 triệu đơn vị trên HSX (ngày cuối cùng của kì review) và thanh khoản phiên hôm nay có tăng nhưng không đến từ dòng tiền trong nước.

Trong tuần tới thanh khoản thị trường có khả năng sẽ giảm đáng kể khi không còn các giao dịch mạnh của etfs, điều này sẽ ảnh hưởng tới xu thế ngắn hạn của thị trường. Thị trường đang dao động trong một khu vực thiếu hụt thông tin hỗ trợ và có vẻ như đang phần nào chịu ảnh hưởng của diễn biến TTCK toàn cầu. Chúng tôi tiếp tục duy trì quan điểm thận trọng trong ngắn hạn và cho rằng nhà đầu tư nên ưu tiên hoặc tăng vị thế tiền mặt.



## Công ty Cổ phần Chứng khoán Dầu Khí (PSI)

*Trụ sở chính:*

18 Lý Thường Kiệt, Q. Hoàn Kiếm,  
Hà Nội.

ĐT: (84-4) 39343888

Fax: (84-4) 39343999

*Báo cáo được thực hiện bởi CV phân tích:  
Đào Hồng Dương*

[duongdh@psi.vn](mailto:duongdh@psi.vn)

*Phòng Phân tích – Công ty Cổ phần Chứng  
khoán Dầu Khí (PSI)*

[research@psi.vn](mailto:research@psi.vn)

## NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG: SÀN HỒ CHÍ MINH

### Tổng quan thị trường tuần

| HSX             | Giá trị    | Thay đổi | ± %    |
|-----------------|------------|----------|--------|
| VN-Index        | 498.84 ↓   | -10.19   | -2.00% |
| KLGD (triệu ck) | 318.25 ↓   | -30.56   | -8.76% |
| GTGD (tỷ đồng)  | 5,727.54 ↓ | -571.94  | -9.08% |

### Thị trường phiên cuối tuần

|                      | Giá trị  | Thay đổi | ± %     |
|----------------------|----------|----------|---------|
| VN-Index             | 498.84   | ↓-0.67   | -0.13%  |
| KLGD (triệu ck)      | 94.14    | ↑44.68   | 90.31%  |
| GTGD (tỷ đồng)       | 1,661.29 | ↑848.71  | 104.45% |
| Tổng cung (triệu ck) | 223.11   | ↑50.00   | 28.88%  |
| Tổng cầu (triệu ck)  | 235.05   | ↑72.11   | 44.26%  |

#### Giao dịch NN

|                       |        |         |         |
|-----------------------|--------|---------|---------|
| KL mua (triệu ck)     | 23.14  | ↑17.00  | 277.01% |
| KL bán (triệu ck)     | 41.83  | ↑32.59  | 352.78% |
| Giá trị mua (tỷ đồng) | 478.53 | ↑355.13 | 287.79% |
| Giá trị bán (tỷ đồng) | 841.68 | ↑626.83 | 291.76% |

### Chỉ tiêu kỹ thuật của VN-index

| Xu thế    | Thời gian    | Trạng thái        |
|-----------|--------------|-------------------|
| Ngắn hạn  | 1 - 4 tuần   | <b>Điều chỉnh</b> |
| Trung hạn | 1 - 3 tháng  | <b>Tăng</b>       |
| Dài hạn   | trên 6 tháng | <b>Tăng</b>       |

#### Chỉ tiêu đánh giá ngắn hạn

|                     |             |
|---------------------|-------------|
| Chu kỳ ngắn hạn     | <b>Giảm</b> |
| Thanh khoản         | <b>Giảm</b> |
| Đánh giá dòng tiền  | <b>Giảm</b> |
| Trạng thái ngắn hạn | <b>Giảm</b> |
| Tín hiệu mua/bán    | <b>N/A</b>  |

#### Các ngưỡng quan trọng

|                   | Điểm       | Đánh giá    |
|-------------------|------------|-------------|
| <b>Kháng cự 1</b> | <b>520</b> | <b>****</b> |
| Kháng cự 2        |            |             |
| Kháng cự 3        |            |             |
| <b>Hỗ trợ 1</b>   | <b>480</b> | <b>**</b>   |
| Hỗ trợ 2          | 460        | <b>***</b>  |
| Hỗ trợ 3          |            |             |

Ghi chú đánh giá các ngưỡng kỹ thuật: (\*) Yếu; (\*\*) Trung Bình; (\*\*\*) Mạnh; (\*\*\*\*) Rất mạnh



Đồ thị phân tích kỹ thuật VN-index

Trong tuần điều chỉnh danh mục của các quỹ etf, VN-Index giảm 2%, thanh khoản bình quân mỗi phiên đạt 61.62 triệu đơn vị, giảm nhẹ so với 2 tuần trước.

Về mặt trực quan, các công cụ xu hướng thể hiện xu hướng hiện hữu là giảm trong ngắn hạn dù chưa ảnh hưởng tới xu thế dài hạn của VN-Index. MACD histogram phân kỳ âm chưa có dấu hiệu đạt cực đại. MFI ngắn đã kéo dài trạng thái quá bán nhưng MFI (14) đang trên đà đi xuống. Trực quan cho thấy trạng thái điều chỉnh giảm có vẻ chưa kết thúc. Các tín hiệu ngắn hạn thể hiện có thể diễn ra một bulltrap nhỏ nữa trong đầu tuần tới, tuy nhiên chưa vượt khỏi sóng điều chỉnh.

Chúng tôi nhận thấy lượng dư mua trong tuần qua đã giảm khá mạnh so với tuần trước, trong khi đó thanh khoản khớp lệnh của thị trường cũng giảm mặc dù phiên cuối tuần có sự góp phần giao dịch mạnh của các NĐT NN, trong đó có phần đóng góp lớn của các etfs trong ngày cuối cùng tỷ trọng danh mục review bắt đầu có hiệu lực. Như vậy sang tuần tới, với tình hình chứng khoán thế giới như hiện tại, có thể thị trường sẽ thiếu hụt đi một phần giao dịch quan trọng từ các etfs và điều này có khả năng sẽ ảnh hưởng tới thanh khoản khớp lệnh của sàn Hồ Chí Minh.

Trong bối cảnh ngắn hạn như vậy, chúng tôi duy trì quan điểm thận trọng, cho rằng NĐT nên ưu tiên nắm giữ tiền mặt và chờ đợi phản ứng của thị trường. Có thể cân nhắc giải ngân một phần trong điều kiện các dấu hiệu tích cực xuất hiện, hoặc VN-index tiếp tục điều chỉnh về vùng hỗ trợ mạnh 480 điểm.

## NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG: SÀN HÀ NỘI

### Tổng quan thị trường tuần

| HNX             | Giá trị    | Thay đổi | ± %     |
|-----------------|------------|----------|---------|
| HNX-Index       | 64.26 ↓    | -1.37    | -2.09%  |
| KLGD (triệu ck) | 211.62 ↓   | -9.65    | -4.36%  |
| GTGD (tỷ đồng)  | 1,789.09 ↓ | -287.35  | -13.84% |

### Thị trường phiên cuối tuần

|                       | Giá trị  | Thay đổi | ± %     |
|-----------------------|----------|----------|---------|
| HNX-Index             | 64.26 ↓  | -0.27    | -0.42%  |
| KLGD (triệu ck)       | 50.64 ↑  | 16.14    | 46.80%  |
| GTGD (tỷ đồng)        | 464.84 ↑ | 176.34   | 61.12%  |
| Tổng cung (triệu ck)  | 102.70 ↑ | 20.84    | 25.46%  |
| Tổng cầu (triệu ck)   | 83.72 ↑  | 18.76    | 28.87%  |
| <b>Giao dịch NN</b>   |          |          |         |
| KL mua (triệu ck)     | 18.37 ↑  | 14.42    | 364.05% |
| KL bán (triệu ck)     | 2.02 ↑   | 0.62     | 44.03%  |
| Giá trị mua (tỷ đồng) | 213.69 ↑ | 168.21   | 369.84% |
| Giá trị bán (tỷ đồng) | 24.36 ↑  | 6.95     | 39.89%  |

### Chỉ tiêu kỹ thuật của VN-index

| Xu thế    | Thời gian    | Trạng thái        |
|-----------|--------------|-------------------|
| Ngắn hạn  | 1 - 4 tuần   | <b>Điều chỉnh</b> |
| Trung hạn | 1 - 3 tháng  | <b>Tăng</b>       |
| Dài hạn   | trên 6 tháng | N/A               |

### Chỉ tiêu đánh giá ngắn hạn

|                     |                   |
|---------------------|-------------------|
| Chu kỳ ngắn hạn     | <b>Điều chỉnh</b> |
| Thanh khoản         | <b>Giảm</b>       |
| Đánh giá dòng tiền  | <b>Giảm</b>       |
| Trạng thái ngắn hạn | <b>Dao động</b>   |
| Tín hiệu mua/bán    | <b>N/A</b>        |

### Các ngưỡng quan trọng

|                   | Điểm      | Đánh giá  |
|-------------------|-----------|-----------|
| <b>Kháng cự 1</b> | <b>66</b> | <b>**</b> |
| Kháng cự 2        |           |           |
| Kháng cự 3        |           |           |
| <b>Hỗ trợ 1</b>   | <b>62</b> | <b>**</b> |
| Hỗ trợ 2          | 59        | ****      |
| Hỗ trợ 3          | 52        |           |

Ghi chú đánh giá các ngưỡng kỹ thuật: (\*) Yếu; (\*\*) Trung Bình; (\*\*\*) Mạnh; (\*\*\*\*) Rất mạnh



Đồ thị phân tích kỹ thuật HNX-index

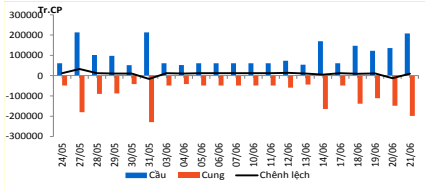
HNX-Index tuần qua giảm 2.1%, thanh khoản bình quân mỗi phiên đạt 40.56 triệu đơn vị cổ phiếu/ phiên, cũng tương đương với tuần trước và giảm nhẹ so với đầu tháng 6. Thanh khoản HNX-Index tuần qua cũng được hỗ trợ bởi các giao dịch của khối ngoại, và việc mua ròng trên HNX cũng tạo sức hỗ trợ lớn cho chỉ số HNX-Index tuy nhiên sức mua tập trung vào các mã như VCG, PVS, PVX chủ yếu có liên quan tới việc cân bằng tỷ trọng mới trong kì review của các etfs.

Các chỉ báo kỹ thuật dao động cũng cho tín hiệu tương tự như chỉ số VN-Index: MACD histogram đang âm, MFI ngắn và trung hạn đều đang có hướng đi xuống, thanh khoản yếu... Tuy nhiên khu vực 62 điểm hiện sẽ là khu vực hỗ trợ quan trọng với chỉ số HNX-Index.

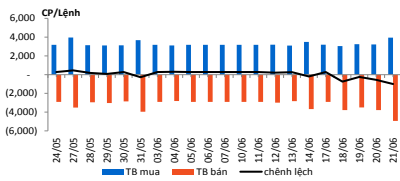
Chúng tôi chưa thay đổi mô hình kì vọng CUP and Handle như đã đưa ra kịch bản dự báo trong tuần trước. Ngay cả trong trường hợp HNX-Index điều chỉnh về khu vực 62 điểm, mô hình kì vọng vẫn là kịch bản có khả năng xảy ra. Tính đến thời điểm hiện tại, thanh khoản của HNX-Index vẫn đảm bảo điều kiện tương ứng với mô hình này (thanh khoản giảm ở đáy cốc và tăng mạnh ở 2 mép cốc, nhưng mép sau thấp hơn mép trước đó). Ngoài ra cũng lưu ý tới NĐT về mô hình này: hai đỉnh tạo mép cốc thường hiếm khi bằng nhau mà đỉnh sau có thể thấp hơn hoặc cao hơn đỉnh trước 1 chút với thanh khoản thấp hơn đỉnh trước. Trong trường hợp HNX-Index giảm về vùng 62 điểm rồi bắt đầu tích lũy thì có khả năng đó chính phần "tay cầm" trong mô hình... Theo đó vùng kháng cự kết thúc mô hình ở 66 điểm. Khoảng dao động của HNX-Index 62 – 66 điểm trong ngắn hạn.

## DIỄN BIẾN SÀN HỒ CHÍ MINH PHIÊN CUỐI TUẦN

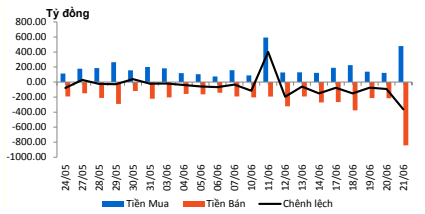
### Cung cầu



### TB lệnh mua/bán



### Giao dịch NĐTNN



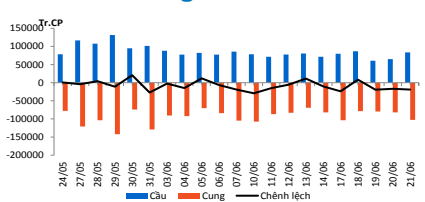
Hầu hết các Thị trường chứng khoán chính trên thế giới đều giảm điểm khi kết phiên giao dịch đã ảnh hưởng ít nhiều đến tâm lý nhà đầu tư. Mở cửa VN-Index ghi nhận mức giảm 2.21 điểm với khối lượng giao dịch khiêm tốn – 2.2 triệu đơn vị được chuyển giao sau 15 phút khớp lệnh, tạm thời lình xình quanh mốc 497 điểm. Nhóm trụ đỡ chính như GAS, VNM, VIC, BVH, MSN đều thiếu tích cực khi đều mất mốc tham chiếu. Các bluechips khác thuộc rổ VN30 cũng đang bị ảnh hưởng khi khối lượng giao dịch khá thấp. Chỉ một vài mã đang duy trì giá xanh như EIB, STB, PGD. Thanh khoản đạt 4.5 triệu đơn vị tính đến 9h25 sáng.

Chốt phiên sáng, VN-Index nhích nhẹ 0.15 điểm, tương ứng 0.03%, tạm dừng ở 499.66 điểm. Đây là mức gần cao nhất của chỉ số này trong phiên giao dịch buổi sáng sau khi đạt mốc 499.85 ở thời điểm 11h14. Giao dịch của HOSE cũng có phần tích cực hơn vào cuối phiên khi bắt đầu xuất hiện thêm nhiều tín hiệu bắt đáy. Tuy nhiên lực mua giá thấp chưa đủ mạnh để giúp thị trường bật tăng điểm mạnh. Nhóm trụ đỡ có sự trở lại khá mạnh, như VNM, VIC, BVH kết phiên sáng xanh điểm. Các cổ phiếu bluechips khác như MSN, PVF, GAS, STB, EIB... lấy lại mốc tham chiếu.

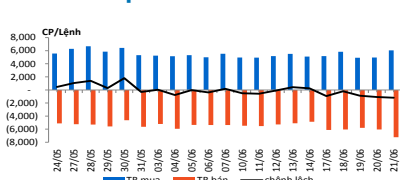
VN-Index kết phiên giảm nhẹ 0.67 điểm, tương ứng 0.13% và chưa thể chinh phục trở lại mốc 500 khi nằm 498.84 điểm. Thanh khoản tăng mạnh đạt hơn 94 triệu đơn vị, tương ứng 1,661 tỷ đồng. Đáng chú ý, ITA và PVX khớp hơn 10 triệu cổ phiếu mỗi cổ phiếu. PVS, HAG, PPC, PVF, OCG, VCG, FLC đều trên 5 triệu đơn vị. Trong nhóm 20 mã có khối lượng giao dịch lớn nhất trên cả hai sàn, đáng chú ý có PVF giảm sàn, ngược lại PPC tăng trần, HAG, PET và CMS tăng khá. Toàn sàn có 84 mã tăng, 105 mã giảm và 119 mã đứng giá.

## DIỄN BIẾN SÀN HÀ NỘI PHIÊN CUỐI TUẦN

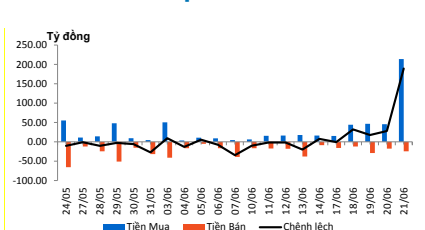
### Cung cầu



### TB lệnh mua/bán



### Giao dịch NĐTNN



Trên HNX, tương tự HOSE, tâm lý nhà đầu tư vẫn duy trì thận trọng, cụ thể ACB, SHB, PVS, KLS, PVX đều giảm nhẹ dưới mốc tham chiếu. Chỉ duy nhất OCH đang tăng nhẹ 500 đồng, nhưng khối lượng khớp lệnh chỉ ở mức tương trung 1,000 đơn vị. HNX-Index đang tạm thời giảm 0.88%, tương đương 0.57 điểm về năm ở 63.95. Tổng khối lượng giao dịch đạt 4.8 triệu đơn vị tính đến 9h25 sáng.

Áp lực cũng đã giảm bớt trên HNX giúp chỉ số trên sàn chỉ mất 0.34 điểm, tương ứng 0.53%, tạm dừng ở 64.19 điểm. Khối lượng giao dịch trên HNX đạt gần 19 triệu đơn vị, tương ứng 144 tỷ đồng, tổng giá trị hai sàn cũng chỉ đạt hơn 670 tỷ đồng.

Nhóm trụ đỡ trên HNX30 cũng đã phần nào lấy lại mốc tham chiếu như ACB, SHB, PVS. Đặc biệt KLS đã tăng nhẹ 100 đồng. Ngoài KLS, còn có PVS, BVS, OCH, VGS, PVL, LAS đều tăng nhẹ.

Trên HNX, khối lượng giao dịch toàn sàn đạt hơn 50 triệu đơn vị, tương ứng 464.8 tỷ đồng. Nổi bật PVX cũng khớp hơn 11 triệu đơn vị. PVS hơn 7 triệu đơn vị.

Kết thúc phiên giao dịch, HNX-Index giảm nhẹ 0.27 điểm, tương ứng 0.42%, đóng cửa tại 64.26 điểm. Toàn sàn có 93 mã tăng, 79 mã giảm và 217 mã đứng giá.

## DIỄN BIẾN GIAO DỊCH CỔ PHIẾU CỦA CÁC DOANH NGHIỆP THUỘC PVN

Tuần qua, trong 28 cổ phiếu niêm yết trên HOSE và HNX có 20 mã giảm giá, 07 mã đứng giá và 01 mã cổ phiếu tăng giá. Tính chung cả tuần, các cổ phiếu thuộc nhóm này giảm bình quân 3.02%. Tổng khối lượng giao dịch đạt hơn 98.300 triệu đơn vị. Giao dịch nhiều nhất là PVX với hơn 31.516 triệu đơn vị cổ phiếu.

Dưới đây là diễn biến của các mã cổ phiếu thuộc tập đoàn PVN tuần 26/2013:

| STT | Mã  | Tên công ty   | Giá đóng cửa | KLGD (1 cp) | Tăng/Giảm (%) | P/B* | P/E trailing* | Nơi giao dịch |
|-----|-----|---|--------------|-------------|---------------|------|---------------|---------------|
| 1   | PCG | CTCP Đầu tư và Phát triển Gas Đô thị                  | 5.9          | 1,000       | ↓ -7.81       | 0.52 | 15.95         | HNX           |
| 2   | PCT | CTCP Vận tải Dầu khí Cửu Long                         | 3.5          | 73,000      | ↔ 0.00        | 0.34 | 31.82         | HNX           |
| 3   | PFL | Công ty cổ phần Dầu khí Đông Đô                       | 2.5          | 543,900     | ↓ -3.85       | 0.34 | 31.82         | HNX           |
| 4   | PGS | CTCP Kinh doanh Khí hóa lỏng Miền Nam                 | 19.0         | 1,851,100   | ↓ -4.04       | 0.15 | 0.24          | HNX           |
| 5   | PPS | CTCP Dịch vụ Kỹ thuật Điện lực Dầu khí Việt Nam       | 9.4          | 46,400      | ↓ -4.08       | 1.56 | 1.26          | HNX           |
| 6   | PPE | CTCP Tư vấn Điện lực Dầu khí Việt Nam                 | 2.1          | 2,400       | ↔ 0.00        | 0.87 | 5.95          | HNX           |
| 7   | PSI | CTCP Chứng Khoán Dầu khí                              | 6.8          | 1,325,300   | ↓ -8.11       | 0.67 | N/A           | HNX           |
| 8   | PVC | Tổng Công ty Dung dịch khoan và Hóa phẩm Dầu khí-CTCP | 17.0         | 2,545,442   | ↔ 0.00        | 1.01 | 2.54          | HNX           |
| 9   | PVE | Tổng Công ty Tư vấn Thiết kế Dầu khí-CTCP             | 6.5          | 125,600     | ↔ 0.00        | 1.14 | 2.97          | HNX           |
| 10  | PVG | CTCP Kinh doanh khí hóa lỏng Miền Bắc                 | 8.8          | 442,400     | ↓ -2.22       | 0.56 | 6.33          | HNX           |
| 11  | PVI | Công ty Cổ phần PVI                                   | 16.2         | 66,204      | ↓ -1.22       | 0.69 | 8.18          | HNX           |
| 12  | PVR | CTCP Kinh doanh Dịch vụ cao cấp Dầu khí Việt Nam      | 3.8          | 4,400       | ↑ 5.56        | 0.36 | 1.78          | HNX           |
| 13  | PVS | Tổng CTCP Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí Việt Nam           | 17.2         | 18,857,650  | ↔ 0.00        | 1.45 | 4.60          | HNX           |
| 14  | PVX | Tổng CTCP Xây lắp Dầu khí Việt Nam                    | 5.5          | 31,516,055  | ↓ -1.79       | 0.24 | 2.07          | HNX           |
| 15  | GAS | Tổng công ty Khí Việt Nam - CTCP                      | 59.5         | 2,981,790   | ↓ -4.03       | 4.80 | 19.07         | HSX           |
| 16  | DPM | Tổng công ty Phân bón và Hóa chất Dầu khí-CTCP        | 42.5         | 2,943,030   | ↓ -1.85       | 4.80 | 19.07         | HSX           |
| 17  | CNG | Công ty cổ phần CNG Việt Nam                          | 28.8         | 111,280     | ↓ -0.69       | 2.54 | 6.87          | HSX           |
| 18  | GSP | CTCP Vận tải Sản phẩm khí quốc tế                     | 8.7          | 544,930     | ↔ 0.00        | 2.54 | 6.87          | HSX           |
| 19  | PET | Tổng CTCP Dịch vụ Tổng hợp Dầu khí                    | 22.9         | 8,200,490   | ↓ -4.58       | 1.32 | 3.50          | HSX           |
| 20  | PGD | CTCP Phân phối khí thấp áp Dầu khí Việt Nam           | 25.0         | 1,343,970   | ↓ -9.09       | 0.75 | 6.35          | HSX           |
| 21  | PTL | CTCP Đầu tư Hạ tầng và Đô thị Dầu khí                 | 2.8          | 852,310     | ↓ -6.67       | 1.30 | 5.64          | HSX           |
| 22  | PVD | Tổng CTCP khoan và dịch vụ khoan Dầu khí              | 48.2         | 4,350,130   | ↓ -3.60       | 1.22 | 3.53          | HSX           |
| 23  | PVF | Tổng Công ty Tài Chính Cổ phần Dầu khí Việt Nam       | 7.7          | 10,358,820  | ↓ -9.41       | 0.27 | 2.17          | HSX           |
| 24  | PVT | Tổng CTCP vận tải Dầu khí                             | 5.3          | 7,138,320   | ↓ -7.02       | 1.63 | 9.47          | HSX           |
| 25  | PXI | CTCP Xây dựng công nghiệp & dân dụng dầu khí          | 3.7          | 266,330     | ↓ -2.63       | 0.68 | 9.75          | HSX           |
| 26  | PXM | CTCP Xây lắp Dầu khí Miền Trung                       | 1.7          | 237,120     | ↔ 0.00        | 0.54 | 48.18         | HSX           |
| 27  | PXS | CTCP Kết cấu Kim loại và Lắp máy Dầu khí              | 11.0         | 1,394,630   | ↓ -4.35       | 0.35 | 2.47          | HSX           |
| 28  | PXT | CTCP Xây lắp Đường ống Bể chứa Dầu khí                | 3.3          | 176,140     | ↓ -2.94       | 0.15 | 0.89          | HSX           |
| 29  | NT2 | CTCP Điện lực Dầu khí Nhơn Trạch 2                    | -            | -           | N/A           | 0.83 | 3.30          | UPCOM         |
| 30  | POV | CTCP Xăng dầu Dầu khí Vũng Áng                        | -            | -           | N/A           | 0.30 | 2.17          | UPCOM         |
| 31  | PSP | CTCP Cảng dịch vụ Dầu khí Đình Vũ                     | -            | -           | N/A           | 0.39 | 4.61          | UPCOM         |
| 32  | PSB | CTCP Đầu tư Dầu khí Sao Mai -Bến Đình                 | -            | -           | N/A           | 0.72 | 0.00          | UPCOM         |
| 33  | PTT | CTCP Vận tải Dầu khí Đông Dương                       | -            | -           | N/A           | 0.46 | 13.58         | UPCOM         |

## THỐNG KÊ GIAO DỊCH PHIÊN CUỐI TUẦN

### HSX

#### 5 cổ phiếu giao dịch nhiều nhất

| Mã  | Tham chiếu | Đóng cửa | ± %   | Giá trị giao dịch |
|-----|------------|----------|-------|-------------------|
|     |            |          |       | (1 triệu VNĐ)     |
| HAG | 21,700     | 22,600   | 4.15  | 160,359,278       |
| PPC | 22,100     | 23,600   | 6.79  | 146,916,667       |
| CSM | 39,300     | 40,500   | 3.05  | 114,180,648       |
| HPG | 29,300     | 28,200   | -3.75 | 95,089,902        |
| DRC | 38,000     | 37,000   | -2.63 | 82,536,970        |

#### 5 cổ phiếu tăng nhiều nhất

| Mã  | Tham chiếu | Đóng cửa | Tăng  | ± %  |
|-----|------------|----------|-------|------|
| HAR | 33,200     | 35,500   | 2,300 | 6.93 |
| CLP | 4,400      | 4,700    | 300   | 6.82 |
| PPC | 22,100     | 23,600   | 1,500 | 6.79 |
| NBB | 23,600     | 25,200   | 1,600 | 6.78 |
| TDW | 13,300     | 14,200   | 900   | 6.77 |

#### 5 cổ phiếu giảm nhiều nhất

| Mã  | Tham chiếu | Đóng cửa | Giảm   | ± %   |
|-----|------------|----------|--------|-------|
| CLG | 14,600     | 13,600   | -1,000 | -6.85 |
| PGD | 26,800     | 25,000   | -1,800 | -6.72 |
| BIC | 10,600     | 9,900    | -700   | -6.60 |
| RDP | 17,000     | 15,900   | -1,100 | -6.47 |
| SVT | 7,800      | 7,300    | -500   | -6.41 |

#### 5 CP được NĐT nước ngoài mua/bán nhiều nhất

| Mã  | GT mua      | Mã  | GT bán      |
|-----|-------------|-----|-------------|
|     | (triệu VNĐ) |     | (triệu VNĐ) |
| CSM | 89,936      | HAG | 116,598     |
| PPC | 78,619      | PPC | 110,591     |
| PET | 61,250      | HPG | 82,875      |
| ITA | 57,067      | DRC | 69,115      |
| VCB | 40,136      | STB | 66,878      |

### HNX

#### 5 cổ phiếu giao dịch nhiều nhất

| Mã  | Tham chiếu | Đóng cửa | ± %   | Giá trị giao dịch |
|-----|------------|----------|-------|-------------------|
|     |            |          |       | (1 triệu VNĐ)     |
| PVS | 17,200     | 17,200   | 0.00  | 128,563           |
| VCG | 13,200     | 12,800   | -3.03 | 70,160            |
| PVX | 5,600      | 5,500    | -1.79 | 62,201            |
| FLC | 7,100      | 6,900    | -2.82 | 35,120            |
| SHB | 6,900      | 6,900    | 0.00  | 30,885            |

#### 5 cổ phiếu tăng nhiều nhất

| Mã  | Tham chiếu | Đóng cửa | Tăng  | ± %   |
|-----|------------|----------|-------|-------|
| PSG | 800        | 900      | 100   | 12.50 |
| PSC | 10,000     | 11,000   | 1,000 | 10.00 |
| GFC | 3,000      | 3,300    | 300   | 10.00 |
| VNT | 23,100     | 25,400   | 2,300 | 9.96  |
| SGC | 20,700     | 22,700   | 2,000 | 9.66  |

#### 5 cổ phiếu giảm nhiều nhất

| Mã  | Tham chiếu | Đóng cửa | Giảm   | ± %    |
|-----|------------|----------|--------|--------|
| TAS | 900        | 800      | -100   | -11.11 |
| MIH | 6,000      | 5,400    | -600   | -10.00 |
| S12 | 4,000      | 3,600    | -400   | -10.00 |
| DPC | 18,200     | 16,400   | -1,800 | -9.89  |
| SCL | 7,100      | 6,400    | -700   | -9.86  |

#### 5 CP được NĐT nước ngoài mua/bán nhiều nhất

| Mã  | GT mua      | Mã  | GT bán      |
|-----|-------------|-----|-------------|
|     | (triệu VNĐ) |     | (triệu VNĐ) |
| PVS | 107,658     | PVS | 11,519      |
| VCG | 57,758      | VCG | 3,490       |
| PVX | 42,250      | PVX | 2,378       |
| PGS | 1,447       | AAA | 1,028       |
| PVC | 1,093       | SCR | 994         |

Báo cáo này được thực hiện bởi Phòng Phân tích - Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí. Những thông tin trong báo cáo này được thu thập từ các nguồn đáng tin cậy và đánh giá một cách thận trọng. Tuy nhiên, Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí không chịu bất kỳ trách nhiệm nào đối với tính chính xác, trung thực, đầy đủ của các thông tin được cung cấp cũng như những tổn thất có thể xảy ra khi sử dụng báo cáo này. Mọi thông tin, quan điểm trong báo cáo này có thể được thay đổi mà không cần báo trước. Báo cáo này được xuất bản với mục đích cung cấp thông tin và hoàn toàn không hàm ý khuyến cáo người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán.

**Người đọc cần lưu ý:** Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí có thể có những hoạt động hợp tác với các đối tượng được nêu trong báo cáo và có thể có xung đột lợi ích với các nhà đầu tư.

Báo cáo này thuộc bản quyền của Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí. Mọi hành vi in ấn, sao chép, sửa đổi nội dung mà không được sự cho phép của Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí đều được coi là sự vi phạm pháp luật.



## CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN DẦU KHÍ